



**N#ng**

## ALASKA S3

**Giày b#o h# lao đ#ng b#ng da có lót #m**

ALASKA là loại ủng bảo hộ bằng da đa năng có độ bám vượt trội, lớp lót ấm áp và cách nhiệt chống lạnh. Loại ủng này có khả năng bảo vệ chống tĩnh điện và mang lại nhiều sự thoải mái và được làm bằng vật liệu chống nước.

Những vật liệu cao cấp hơn	Kéo lên kỹ thuật da
lớp lót bên trong	Teddy
giường đỡ chân	Teddy
để giữa	Thép
để ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SRC, CI
Phạm vi kích thước	EU 38-47 / UK 5.0-12.0 / US 5.5-13.0 JPN 24-31 / KOR 250-310
trọng lượng thép	0.804 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



BRN



### S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



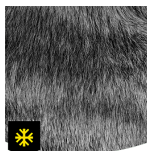
### SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gỗ.



### Cách đi#n l#nh (CI)

Giày bảo hộ cách nhiệt (CI) giữ ấm cho đôi chân của bạn. Chúng được mặc trong môi trường lạnh.



### lót #m

Giữ cho đôi chân của bạn ấm áp và khô ráo trong môi trường lạnh.



### M#t trên ch#ng n##c (WRU)

Ngăn chặn sự xâm nhập của nước nếu không tiếp xúc lâu dài với một lượng lớn.



### ch#ng tĩnh đi#n

Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự phát triển của điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được thải ra một cách hiệu quả. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 1 GigaOhm

## Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, Hoá học, Xây dựng, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp

## Môi trường:

môi trường lạnh, môi trường bùn, Có tuyết và băng giá, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

## Các tính năng nổi bật:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhãn và thông số cao</b>			
<b>Kéo lên</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	7.1	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	64	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b>			
<b>Teddy</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1206	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	964.8	? 20
<b>giày chống trượt</b>			
<b>Teddy</b>			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>đế ngoài</b>			
<b>PU / PU</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	85.1	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.40	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.42	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.14	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.19	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	108.7	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	30	? 20
<b>Đệm gót</b>			
<b>Thép</b>			
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	15.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	15.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.